

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **58/2018/HS-ST**
Ngày: 24/4/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Trang**

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông **Dương Tấn Đầu**

2/ Ông **Ngô Rạng Đông**

- Thư ký phiên tòa: Ông **Lương Quang Thanh** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc tham gia phiên tòa:
Bà **Đặng Mỹ Phương** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 24 tháng 4 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quốc đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 46/2018/TLST-HS ngày 29 tháng 3 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2018/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 4 năm 2018 đối với bị cáo:

Võ Văn H, sinh năm: 1982 tại: HK, Hà Tĩnh; Nơi ĐKTT: Xóm 2, xã HG, huyện HK, Hà Tĩnh; Chỗ ở: Khu phố 6, thị trấn A, huyện P, tỉnh K; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công Giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Võ Văn M, sinh năm 1944 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1946; Bị cáo chưa có vợ; Tiền sự: Không; Tiền án: 01 lần vào năm 2016 bị TAND thị xã Thuận A, tỉnh Bình Dương xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành xong ngày 02/6/2016; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/12/2017 cho đến nay. (Bị cáo có mặt).

*** Người bị hại:**

- Bà **Ngô Thị Kiều T**, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Khu phố 6, thị trấn A, huyện P, tỉnh K.

(Bà T có đơn xin xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 26/12/2017, bị cáo Võ Văn H trên đường đi nhậu về thấy chị Ngô Thị Kiều T đậu xe mô tô Sirius nhãn hiệu Yamaha, biển số kiểm soát 68P1-090.82 trên lề đường Nguyễn Văn Cừ thuộc khu phố 6, thị trấn An Thới, huyện Phú Quốc có sẵn chìa khóa, quan sát không thấy ai để ý liền đến dẫn xe xuống lề đường mở khóa nổ máy chạy về hướng chợ An Thới thì bị chị T phát hiện tri hô nên anh Nguyễn Quốc N đuổi theo và giữ bị cáo cùng tang vật.

* Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Sirius, biển số kiểm soát 68P1-090.82, màu sơn đen trắng, số khung C640CY898901, số máy 5C64-898893 đã qua sử dụng. Tài sản trên đã được trao trả cho chủ sở hữu.

* Tại bản kết luận về giá trị tài sản trong Tổ tụng hình sự số 87/KL-HĐĐG ngày 29/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Quốc kết luận: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đen-trắng, biển số kiểm soát 68P1-090.82, số khung C640CY898901, số máy 5C64-898893 đã qua sử dụng có giá trị là 7.600.000đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận định giá số 87/KL-HĐĐG ngày 29/12/2017 của Hội đồng định giá tài sản huyện Phú Quốc.

Bản cáo trạng số: 50/CT-VKSPQ ngày 29 tháng 3 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 138 BLHS.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên tham gia phiên tòa vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo và đề nghị HĐXX áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48 và Điều 33 BLHS năm 1999, xử phạt bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù giam.

Bị cáo không có ý kiến gì đối với quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Người bị hại chị Ngô Thị Kiều T có đơn xin xét xử vắng mặt và đề nghị Hội đồng xét xử xử bị cáo theo quy định pháp luật, không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì thêm vì đã nhận lại tài sản.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định truy tố của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Quốc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc trong

quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Võ Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố như sau: Khoảng 19 giờ, ngày 26/12/2017, trên đường đi uống rượu về nhìn thấy xe mô tô Sirius, biển kiểm soát 68P1-090.82 của chị Ngô Thị Kiều T đậu trên lề đường Nguyễn Văn Cừ, thuộc khu phố 6, thị trấn An Thới còn gắn chìa khóa không người trông giữ đã dẫn xe, mở khóa nổ máy chạy về hướng chợ An Thới nhưng bị chị T phát hiện truy hô nên bị cáo bị bắt giữ cùng tang vật chứng.

[3] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, người bị hại và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Qua kết luận định giá thì tài sản bị cáo trộm cắp của bị hại có giá trị là 7.600.000đồng.

[4] Với các tình tiết đã được chứng minh tại phiên tòa Hội đồng xét xử đã đủ cơ sở kết luận cáo trạng mà viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quốc truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 BLHS năm 1999 là đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[5] Xét thấy, bị cáo có đầy đủ khả năng nhận thức được tài sản thuộc sở hữu của người khác là bất khả xâm phạm nhưng vì lòng tham, vì sự ích kỷ của bản thân bị cáo đã bất chấp pháp luật, lợi dụng sự sơ hở của bị hại để lén lút lấy trộm tài sản. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến tài sản của chủ sở hữu, gây mất an ninh trật tự địa phương. Do đó cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội đối với loại tội phạm này.

[6] Xét về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự nhận thấy: Bản thân bị cáo có một tiền án 08 tháng tù cũng về tội “Trộm cắp tài sản”, vừa chấp hành án xong chưa được xóa án tích nay lại tiếp tục phạm tội. Đây là tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS năm 2015. Về tình tiết giảm nhẹ xét thấy bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm đề nghị của Vị đại diện Viện kiểm sát áp dụng cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 khi lượng hình.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại chị Ngô Thị Kiều T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản nào khác nên Hội đồng xét xử miễn xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo **Võ Văn H** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”
2. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 và khoản 3 Điều 7 BLHS năm 2015.
3. Xử phạt: Bị cáo **Võ Văn H 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù**. Thời điểm chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam là ngày 26/12/2017.
4. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại chị Ngô Thị Kiều T đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thêm bất cứ khoản nào khác nên miễn xét.
5. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng chị Ngô Thị Kiều T vắng mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc kể từ ngày bản sao bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Kiên Giang;
- Viện kiểm sát tỉnh Kiên Giang;
- VKSND huyện Phú Quốc;
- CQTHAHS huyện Phú Quốc;
- THA huyện Phú Quốc;
- CQCSĐT-CA huyện Phú Quốc;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Kim Trang